

LỚP BÒ SÁT

Bài 38

THẦN LẦN BÓNG ĐUÔI DÀI

I – MỤC TIÊU

- Nêu được những điểm giống nhau và khác nhau giữa đời sống của thần lần bóng đuôi dài với ếch đồng.
- Nêu được những đặc điểm cấu tạo ngoài của thần lần thích nghi với điều kiện sống ở cạn.
- So sánh cấu tạo ngoài và sự sinh sản của thần lần bóng đuôi dài với ếch đồng để thấy cấu tạo của thần lần thích nghi với đời sống ở cạn.
- Miêu tả được sự cử động của thân và đuôi phối hợp với trật tự cử động của các chi trong sự di chuyển. Đặc điểm của kiểu di chuyển bằng cách “bò sát” là gì ?

II – THÔNG TIN BỔ SUNG

1. Bộ phận giao phối

Bộ phận giao phối của thần lần đực là hai túi rỗng nằm ở dưới da, hai bên bờ khe huyết về phía dưới. Trong bộ phận giao phối có nhiều mạch máu, khi cương lên làm bộ phận đó lộn ra ngoài. Thành của bộ phận giao phối có rãnh để dẫn tinh từ lỗ huyết chảy ra và dẫn vào lỗ huyết của cá thể cái.

2. Khe huyết

Khe huyết nằm ở mặt bụng phần cuối thân, từ khe đổ ra ngoài : phân, nước tiểu và sản phẩm sinh dục. Khe huyết thông với túi huyết. Đổ vào túi huyết có phần cuối của ống tiêu hoá và ống sinh dục.

3. Hiện tượng noãn thai sinh

Hiện tượng noãn thai sinh hay hiện tượng đẻ trứng thai. Trong hiện tượng noãn thai sinh như ở thần lần bóng hoa, cá thể cái đẻ con, trong hiện tượng này

trứng nằm trong ống dẫn trứng trong một thời gian dài. Trong thời gian đó phôi tiếp tục phát triển nhờ sử dụng chất noãn hoàng có ở trong trứng. Cuối cùng trứng nở thành con nên khi đẻ là đẻ con.

III – PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

Tranh : Tranh các hình bài 38 SGK SH7 hoặc tranh có liên quan.

Mẫu vật : thằn lằn bóng đuôi dài sống, ngâm hoặc nhồi.

Các phương tiện khác : Bảng hình có liên quan tới đời sống thằn lằn.

Mô hình thằn lằn bóng đuôi dài, bảng hình về sự di chuyển và hoạt động của thằn lằn.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC

1. Gợi ý lời giới thiệu

Thằn lằn bóng đuôi dài là đối tượng điển hình cho lớp Bò sát, thích nghi với đời sống hoàn toàn ở cạn. Thông qua cấu tạo và hoạt động sống của thằn lằn bóng đuôi dài, HS hiểu được những đặc điểm cấu tạo và hoạt động sống của thằn lằn khác với ếch đồng nhóm ĐVCS có đời sống nửa nước nửa cạn như thế nào.

2. Các hoạt động

– *Hoạt động 1* : **Tìm hiểu đời sống của thằn lằn bóng đuôi dài**

Cách thực hiện : GV có thể tham khảo bảng 38.1 SGK sau đây :

Đáp án bảng 38.1 SGK. **So sánh đặc điểm đời sống của thằn lằn bóng đuôi dài với ếch đồng**

Đặc điểm đời sống (phần thông tin cho trước) (1)	Ếch đồng (Phần HS điền) (2)	Thằn lằn (Phần thông tin cho trước) (3)
Nơi sống và bắt mồi	Ưa sống và bắt mồi trong nước hoặc bờ các vực nước ngọt	Ưa sống, bắt mồi ở những nơi khô ráo
Thời gian hoạt động	Bắt mồi vào lúc chập tối hoặc ban đêm	Bắt mồi về ban ngày

(1)	(2)	(3)
Tập tính	Thường ở những nơi tối, không có ánh sáng	Thường phơi nắng
	Trú đông trong các hốc đất ẩm ướt bên bờ các vực nước ngọt hoặc trong bùn	Trú đông trong các hốc đất khô ráo
Sinh sản	Thụ tinh ngoài	Thụ tinh trong
	Đẻ nhiều trứng	Đẻ ít trứng
	Trứng có màng mỏng, ít noãn hoàng	Trứng có vỏ dai, nhiều noãn hoàng
	Trứng nở thành nòng nọc, phát triển có biến thái	Trứng nở thành con, phát triển trực tiếp

Dựa trên đáp án bảng 38.1 SGK, nêu được cụ thể đặc điểm đời sống của thằn lằn bóng đuôi dài khác với ếch đồng như thế nào.

– **Hoạt động 2 : Tìm hiểu cấu tạo ngoài của thằn lằn bóng đuôi dài thích nghi với đời sống ở cạn.**

Cách thực hiện : GV cho HS thực hiện các lệnh ở mục II của bài.

Câu 1. Mỗi HS tự thu nhận thông tin qua phần thông báo của mục II và xử lí thông tin qua đọc bảng SGK lựa chọn để điền vào ô trống của bảng. HS thảo luận nhóm, ở lớp dưới sự điều khiển của GV.

Đáp án bảng SGK. **Đặc điểm cấu tạo ngoài của thằn lằn bóng đuôi dài thích nghi với đời sống ở cạn**

STT	Đặc điểm cấu tạo ngoài	Ý nghĩa thích nghi
1	Da khô, có vảy sừng bao bọc	Ngăn cản sự thoát hơi nước của cơ thể
2	Cổ dài	Phát huy được các giác quan nằm trên đầu, tạo điều kiện bắt mồi dễ dàng
3	Mắt có mí cử động, có nước mắt	Bảo vệ mắt, giữ nước mắt để màng mắt không bị khô
4	Màng nhĩ nằm trong một hốc nhỏ bên đầu	Bảo vệ màng nhĩ và hướng các dao động âm thanh vào màng nhĩ
5	Thân dài, đuôi rất dài	Động lực chính của sự di chuyển
6	Bàn chân có năm ngón có vuốt	Tham gia sự di chuyển trên cạn

Câu 2 : Để thực hiện hoạt động này, GV có thể tham khảo bảng 2 SGK sau :

Đáp án bảng 2 SGK. **So sánh đặc điểm cấu tạo ngoài của ếch đồng với thằn lằn để thấy thằn lằn bóng thích nghi hoàn toàn với đời sống ở cạn**

STT	Đặc điểm cấu tạo ngoài của thằn lằn (Phần thông tin cho trước)	Đặc điểm cấu tạo ngoài của ếch đồng so sánh với thằn lằn (phần HS phải điền)	
		Giống nhau	Khác nhau
1	Da khô, có vảy sừng bao bọc	–	+
2	Cổ dài	–	+
3	Mắt có mi cử động	+	–
4	Màng nhĩ nằm trong một hốc nhỏ bên đầu	–	+
5	Thân dài, đuôi rất dài	–	+
6	Bàn chân có năm ngón có vuốt	–	+

Qua hoạt động này, HS phải thấy được thằn lằn bóng thích nghi hoàn toàn với đời sống ở cạn.

– **Hoạt động 3 : Tìm hiểu sự di chuyển của thằn lằn bóng đuôi dài**

Cách thực hiện : GV hướng dẫn cả lớp thu nhận thông tin qua tranh vẽ hình 38.2, nhấn mạnh thằn lằn bò trên mặt đất ứng với thứ tự của chi trước và chi sau giống như người leo thang.

V – KẾT LUẬN

GV hướng dẫn cả lớp tham gia tóm tắt bài qua những câu hỏi sau :

1. Nêu những đặc điểm cấu tạo ngoài của thằn lằn bóng đuôi dài thích nghi với đời sống ở cạn.

2. Miêu tả cách thức di chuyển của thằn lằn bóng đuôi dài

VI – ĐÁP ÁN CÂU HỎI CUỐI BÀI

Câu 1 : Có thể tham khảo hoạt động được minh họa bằng bảng 38.1 SGK và những nhận xét ở phần cuối bảng.

Câu 2 : a) Miêu tả hoạt động của thằn lằn khi bò. Khi bò thằn lằn uốn sang phải thì đuôi uốn sang trái, chi trước bên phải và chi sau bên trái chuyển lên phía trước. Khi đó vuốt của chúng cố định vào đất. Khi thằn lằn uốn thân sang trái thì đuôi uốn sang phải, chi trước bên trái và chi sau bên phải chuyển lên phía trước, vuốt của chúng tiếp tục cố định vào đất. Sự di chuyển của chi giống hệt như người leo thang.

b) Vai trò của thân và đuôi : Khi thân và đuôi uốn mình bò sát vào đất. Do đất nhấp (không nhẵn), nên động tác uốn mình, tạo nên một lực ma sát vào đất, thắng được sức cản của đất (do khối lượng con vật tì vào đất tạo nên) nên đẩy con vật tiến lên. Thân và đuôi càng dài bao nhiêu, lực ma sát của thân và đuôi lên bề mặt của đất càng lớn bấy nhiêu, sức đẩy của thân và đuôi lên mặt đất càng mạnh bấy nhiêu, nên thằn lằn bò càng nhanh.

VII – TÀI LIỆU THAM KHẢO

Các tài liệu số : 2, 5, 7, 9, 12, 16, 17 phần 2 SGK.